TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY PHƯỚC,** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2023/HS-ST
Ngày 16-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHƯỚC, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Lệ Quyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đức Dũng.

2. Ông Nguyễn Đình Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Ngô Hồng Tuân - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2023/TLST-HS, ngày 13 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 127/2023/QĐXXST- HS ngày 27 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Ngọc L, sinh năm 1998, tại huyện T, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Thôn C1, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn L (đã chết) và bà Nguyễn Thị A (đã chết); vợ, con chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 31 tháng 8 năm 2021, bị Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước xử phạt 12 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản", chấp hành xong hình phạt ngày 10 tháng 01 năm 2023; bị cáo bị tạm giam từ ngày 12 tháng 5 năm 2021 đến ngày 10 tháng 3 năm 2022, tiếp tục bị tạm giam từ ngày 18 tháng 3 năm 2023 cho đến nay; có mặt.

- *Người làm chứng*: NLC1(NLC1), sinh năm 2000; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 27 tháng 12 năm 2020, Lê Ngọc L, Nguyễn Văn Y và Huỳnh Minh H đến nhà nghỉ H ở thôn N2, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định

thuê phòng số 203 để ở. Sau khi thuê phòng, L và Y rủ H góp tiền mua ma túy đá về sử dụng thì H đồng ý nên mỗi người góp 100.000 đồng đưa cho L để L đi tìm mua ma túy đá. Sau đó, L một mình đi đến ngã ba D, thị trấn D, huyện T, tỉnh Bình Định tìm gặp một người thanh niên tên thường gọi là Gấu (không rõ họ tên, địa chỉ) hỏi mua ma túy đá với số tiền 300.000 đồng và mượn dụng cụ sử dụng ma túy đá của Gấu đem về phòng 203 nhà nghỉ H, rồi cùng với Y và H sử dụng. Sau khi sử dụng xong, còn một ít ma túy đá chưa sử dụng hết nên L bỏ vào bì ni lông và cất ở dưới đất, phía đầu giường. Đến khoảng 07 giờ 40 phút, ngày 28 tháng 12 năm 2020, L gọi điện cho Nguyễn Văn T đến nhà nghỉ H góp tiền để sử dụng ma túy thì T đồng ý; còn Y gọi điện cho Trần Hữu P đến nhà nghỉ H chơi và nhờ đi mua cơm. P đến phòng 203 ngồi chơi một lúc thì T vào phòng. Sau đó, P rời khỏi phòng để đi mua cơm cho cả nhóm. Sau khi P đi thì L, Y, H và T lấy dụng cụ còn ma túy bên trong ra cùng nhau sử dụng hết. Sau khi sử dụng xong, T góp 100.000 đồng cho L và L cất dụng cụ sử dụng ma túy. Khi P mang cơm vào phòng thì T ra về, P ăn cơm xong cũng ra về nên không biết L, Y, H và T đã sử dụng ma túy.

Chiều ngày 28 tháng 12 năm 2020, L, Y và H đổi từ phòng 203 qua phòng 304 nhà nghỉ H để tiếp tục ở. Đến khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, L tiếp tục rủ Y và H góp tiền mua ma túy đá về phòng 304 để sử dụng thì Y và H đồng ý nên mỗi người góp 100.000 đồng đưa cho L. Sau đó, L gọi điện cho Nguyễn Quang V nói V đến nhà nghỉ H chơi, V vào phòng nằm chơi được một lúc thì L nói V chở đi mua ma túy đá về để cả nhóm sử dụng thì V đồng ý. Đến khoảng 0 giờ 00 phút, ngày 29 tháng 12 năm 2020, V sử dụng xe mô tô biển kiểm soát 77F9-3224 chở L đến khu vực ngã ba D để tìm mua ma túy đá. Khi đến Bưu điện D thì L nói V đứng đợi, còn L một mình đi bộ về hướng cầu D để tìm người thanh niên tên Gấu mua ma túy. Khi gặp Gấu, L hỏi mua ma túy đá với số tiền 300.000 đồng và 04 viên thuốc lắc (MDMA) với số tiền 1.000.000 đồng. Gấu đưa cho L một túi nhựa chứa gói ma túy đá và gói thuốc lắc. Sau khi mua xong, L quay lại xe để V chở về nhà nghỉ. Khi về nhà nghỉ, L không nói cho ai biết về việc L mua thêm 04 viên thuốc lắc và cất giấu gói ni lông chứa thuốc lắc ở dưới nệm trong phòng 304 và không cho ai biết.

Khoảng 03 giờ 00 phút, ngày 29 tháng 12 năm 2020, H mượn xe của V để đi chơi với bạn. Sau đó, H chở NLC1(tên gọi khác là NLC1) đến nhà nghỉ H và thuê phòng 401 để ngủ. Đến khoảng 04 giờ 00 phút cùng ngày, H đi qua phòng 304 để cùng với L, Y và V sử dụng ma túy đá. Sau đó, NLC1qua phòng 304 thấy H, L, Y và V đang sử dụng ma túy đá nên cũng tham gia sử dụng hết số ma túy mà L, Y và H đã góp tiền mua. Sau khi sử dụng xong, cả nhóm nằm ngủ tại phòng 304 đến khoảng 08 giờ cùng ngày thì Nguyễn Văn T vào phòng chơi.

Đến 10 giờ 00 phút, ngày 29 tháng 12 năm 2020, Công an huyện Tuy Phước phối hợp với Công an xã Phước An kiểm tra nhà nghỉ H phát hiện tại phòng 304 có 06 thanh niên, gồm: Lê Ngọc L, Nguyễn Văn Y, Nguyễn Văn T, Huỳnh Minh H, Nguyễn Quang V và NLC1 có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra, Công an huyện Tuy Phước đã phát hiện và thu giữ 01 gói ni lông kích thước (7x11)cm bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng bỏ trên nệm tại vị trí góc phải đầu giường số 2 (tính từ cửa ra vào) nghi là chất ma túy; 01 gói ni

lông kích thước (4x4) cm bên trong chứa 03 viên nén và 02 mẫu viên nén đều có màu xanh bỏ dưới nệm tại vị trí góc phải đầu giường số 01 (tính từ cửa ra vào) nghi là chất ma túy; 01 quẹt ga màu đỏ; 01 chai nhựa có nắp đậy màu trắng đục 02 lỗ, một lỗ gắn ống thủy tinh hình móc câu và một lỗ gắn ống hút nhựa màu hồng trắng. Ngoài ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Phước còn tạm giữ của Nguyễn Văn T 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, màu xanh đen, biển kiểm soát 77G1-394.52; tạm giữ của Nguyễn Quang V 01 xe mô tô hiệu SPRING, màu xanh, không có biển kiểm soát.

Qua xét nghiệm, các đối tượng trên đều dương tính với chất ma túy.

Theo Kết luận giám định số 364/PC09 ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Định kết luận thì các hạt tinh thể màu trắng đựng bên trong 01 gói ni lông kích thước (7x11)cm ghi thu tại nhà nghỉ H(kí hiệu A1) gửi giám định không tìm thấy chất ma túy, có khối lượng 58,3874 gam; 03 viên nén màu xanh, hình lục giác đều, trên một mặt mỗi viên dập nổi chữ "qp" và 02 mẫu (mảnh) viên nén màu xanh đựng bên trong 01 gói ni lông kích thước (4x4)cm ghi thu tại nhà nghỉ H(ký hiệu A2) gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 1,5858 gam là (loại) MDMA.

Ngày 23 tháng 02 năm 2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Phước đã ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, màu xanh đen, biển kiểm soát 77G1-394.52 cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Văn N và trả lại chiếc xe mô tô hiệu SPRING, màu xanh, không có biển kiểm soát cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Văn D.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2021/HS-ST ngày 26 tháng 7 năm 2021, Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước đã áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Lê Ngọc L 15 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngoài ra, Bản án còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 29 tháng 8 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định ra Quyết định số 06/QĐ-VKS, kháng nghị Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2021/HS-ST ngày 26 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước theo hướng hủy toàn bộ Bản án để điều tra lại đối với Lê Ngọc L cùng Nguyễn Văn Y, Huỳnh Minh H, Nguyễn Quang V về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 103/2021/HS-PT ngày 29 tháng 9 năm 2021, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định; Hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2021/HS-ST ngày 26 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước về phần trách nhiệm hình sự đối với Lê Ngọc L, Nguyễn Văn Y, Huỳnh Minh H và Nguyễn Quang V để điều tra lại.

Ngày 22 tháng 7 năm 2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Phước đã ra Quyết định bổ sung quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định bổ sung quyết định khởi tố bị can đối với Lê Ngọc L về tội "Tổ chức sử dụng trái

phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự và ra Quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn Y, Huỳnh Minh H và Nguyễn Quang Vvề tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại Cáo trạng số 06/CT-VKS-TP ngày 19 tháng 12 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước truy tố Lê Ngọc L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự; truy tố Nguyễn Văn Y và Huỳnh Minh Hvề tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự; Nguyễn Quang Vvề tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự. Ngày 06 tháng 02 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước đề nghị Tòa án trả hồ sơ điều tra bổ sung.

Ngày 10 tháng 3 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước đã ra Quyết định tạm đình chỉ vụ án đối với Lê Ngọc L, khi nào bắt được L sẽ phục hồi xử lý sau.

Bản án số: 28/2023/HS-ST ngày 06 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước đã xét xử hành vi phạm tội của Nguyễn Văn Y, Huỳnh Minh H, Nguyễn Quang V.

Tại Cáo trạng số 49/CT-VKS-TP ngày 13 tháng 4 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước truy tố Lê Ngọc L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phân tích lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của nhân chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định bị cáo Lê Ngọc L đã phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Ngọc L từ 15 đến 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Ngọc L từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Áp dụng Điều 55 để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

Quá trình điều tra truy tố và xét xử, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuy Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục mà Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và

những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với các vật chứng vụ án được thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát đã thu thập được nên có đầy đủ căn cứ xác định Lê Ngọc L đã có hành vi cùng với Huỳnh Minh H và Nguyễn Văn Y thuê phòng tại nhà nghỉ H và góp tiền mua ma túy loại Methamphetamine để sử dụng cùng với H và Y trong tối ngày 27 tháng 12 năm 2020; sử dụng cùng với H, Y và Nguyễn Văn T trong ngày 28 tháng 12 năm 2020; sử dụng cùng với H, Y, Nguyễn Quang V trong ngày 29 tháng 12 năm 2020 và cung cấp ma túy cho NLC1 để NLC1 sử dụng trái phép chất ma túy trong ngày 29 tháng 12 năm 2020. Như vậy L đã 03 lần tổ chức cho trên 02 người khác sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây ảnh hưởng đến sức khỏe của chính những người sử dụng trái phép chất ma túy. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo trên 18 tuổi và đủ khả năng nhận thức, điều khiển hành vi của mình. Hành vi cung cấp chất ma túy cho người khác sử dụng trái phép chất ma túy đã phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung là “Đối với 02 người trở lên” và "phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, Lê Ngọc L còn cất giấu để sử dụng 04 viên thuốc lắc (MDMA) có khối lượng 1,5858 gam nên còn phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước truy tố bị cáo về các tội danh nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Lê Ngọc L biết việc tàng trữ, sử dụng chất ma túy là sai nhưng còn cung cấp cho người khác sử dụng. Hành vi của bị cáo đã gây mất trật tự xã hội ở địa phương, gây thiệt hại đến sức khỏe của những người sử dụng trái phép chất ma túy. Trong quá trình truy tố, bị cáo bỏ trốn và truy nã nên cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo cũng như răn đe chung cho những người khác. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cân nhắc giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[5] Vật chứng trong vụ án đã được giải quyết theo Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2021/HS-ST ngày 26 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước. Những nội dung khác đã được nhận định tại Bản án số: 28/2023/HS-ST ngày 06 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước.

[6] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016

của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm a, b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Ngọc L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Lê Ngọc L 01 (năm) 03 (ba) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và 08 (tám) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 09 (chín) năm 03 (ba) tháng tù. Thời gian chấp hành án tính từ ngày 18 tháng 3 năm 2023. Thời hạn tạm giam từ ngày 12 tháng 5 năm 2021 đến ngày 10 tháng 3 năm 2022, được trừ vào thời gian chấp hành án.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Lê Ngọc L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Tuy Phước;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- CQ CSĐT Công an H.Tuy Phước;
- CC THADS huyện Tuy Phước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Lệ Quyên